

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng
công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG KHÓA IX,
KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 275/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai
đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Công văn số 6842/BKHĐT-TH ngày 16 tháng 10 năm 2020 của Bộ
Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây
dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương; Báo cáo thẩm tra
số 89/BC-HĐND ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công
trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương, như sau:**

1. Mục tiêu đầu tư: Dự án đường ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương là
tuyến đường bộ đi sát biển nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên biển
và vùng ven biển, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương có biển,
tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh nhằm bảo vệ vững chắc chủ quyền của
đất nước. Tuyến đường bộ ven biển có thể kết hợp với hệ thống đê biển và hệ
thống đường phòng thủ ven biển nhằm tạo thuận lợi trong xử lý các tình huống
ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu và nước biển dâng; tăng cường củng cố
quốc phòng, an ninh khu vực. Ngoài ra, sau khi hoàn thành sẽ thúc đẩy tiềm năng

phát triển du lịch khu vực ven biển, nhất là khu vực Ba Hòn của huyện Hòn Đất và khu vực Hòn Chông, Hòn Phụ Tử huyện Kiên Lương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Phần đường:

- Tổng chiều dài tuyến 39,4 km. Điểm đầu tuyến: đường quanh núi Hòn Me, thuộc xã Thổ Sơn huyện Hòn Đất; điểm cuối tuyến: Ngã ba Bình An theo tuyến Bình An - Rạch Đùng; Nhánh nối từ Rạch Đùng đến Ba Trại theo tuyến đường tỉnh ĐT.971 hướng Rạch Đùng - Hòn Trẹm để kết nối đường trên đê biển Hòn Phụ Tử.

- Cấp đường: Quy mô đường cấp III đồng bằng, 2 làn xe cơ giới (theo TCVN 4054-2005).

- Tốc độ thiết kế V_{tk} : 80 km/h đoạn đồng bằng và 60 km/h đoạn vùng núi.

- Mặt đường rộng: 7,0 m (3,5 m x 2).

- Lề đường: 5,0 m (2,5 m x 2), có gia cố.

- Nền đường rộng: 12 m.

- Nút giao: Thiết kế nút giao thông cùng mức.

- Kết cấu mặt đường: Cấp cao A1.

b) Phần cầu: Xây dựng mới 24 cầu trên tuyến.

- Quy mô thiết kế: Thiết kế vĩnh cửu bằng bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực.

- Tiêu chuẩn thiết kế: Theo tiêu chuẩn TCVN 11823-13:2017.

- Tải trọng thiết kế: HL93, người đi bộ 3×10^{-3} MPa.

- Mặt cắt ngang cầu: $B_{cầu} = 12$ m, cụ thể như sau:

+ Phần xe chạy: 11,0 m

+ Gờ lan can 2 bên: $2 \times 0,5$ m = 1,0 m

+ Tổng cộng: 12 m

c) Hệ thống thoát nước: Bố trí tại các vị trí phù hợp.

d) Nút giao: Thiết kế nút giao thông cùng mức.

đ) Chiếu sáng: Bố trí hệ thống chiếu sáng dọc theo hai bên toàn bộ tuyến đường.

e) Hệ thống an toàn giao thông: Bố trí hệ thống an toàn giao thông theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 1.479.922 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Hòn Đất và Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

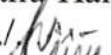
7. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2024.

8. Cơ quan thực hiện dự án: Sở Giao thông vận tải Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khoá IX, Kỳ họp thứ Hai mươi ba thông qua ngày 06 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: QH, CTN, CP;
- Các bộ: KH&ĐT, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các phòng, CVNC;
- Lưu: VT, ddqnhut.

**TM. CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TỈNH**



Lê Hồng Thắm